TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CƯ M'GAR** TỈNH ĐẮK LẮK Bản án số: 90/2021/HS-ST Ngày: 29 – 11 – 2021	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CƯ M'GAR, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Việt Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Mạnh, bà Trần Thị Minh Thành

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Đức Đuống - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cư M'gar

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cư M'gar tham gia phiên toà: Bà Phạm Thu Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cư M'gar xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 89/2021/TLST-HS ngày 05 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 93/2021/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Bành Thế A;** Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1983; tại: tỉnh Đắk Lắk; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: thôn A, thị trấn E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk; Chỗ ở: thôn T, thị trấn E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Bành Quốc T (đã chết) và bà Nguyễn Thị G; Bị cáo có vợ là Trần Thị H và 02 con, con lớn nhất sinh năm 2005, con nhỏ nhất sinh năm 2015; Tiền án: Không; Tiền sự: 01 tiền sự. Ngày 08/4/2021, bị Công an huyện C ra Quyết định số 26/QĐ-XPHC xử phạt vi phạm hành chính về hành vi vận chuyển 13,86 ster thực vật rừng ngoài gỗ bằng hình thức phạt tiền với số tiền 10.000.000đồng; Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Anh Trần Khắc Quang C - Sinh năm: 1986 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn H, xã Q, huyện C, tỉnh Đắk Lắk

2. Anh Vũ Xuân H - Sinh năm: 1990 (Có mặt)

Địa chỉ: Thôn H, xã Q, huyện C, tỉnh Đắk Lắk

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào sáng ngày 21/9/2021, Bành Thế A đi đến bãi thu mua củi của anh Trần Khắc Quang C ở Thôn T, thị trấn E, huyện C để làm việc. Khi lên đến bãi thu mua củi, Bành Thế A có gặp anh Vũ Xuân H, anh H có nói với Bành Thế A là đến khoảng 14 giờ 30 phút chạy xe ô tô tải vào bãi đất trống thuộc thôn M, xã E, huyện C để chở

01 xe củi về, sau đó Bành Thế A về nhà nghỉ ngơi. Đến khoảng 14 giờ 30 phút, ngày 21/9/2021 Bành Thế A tới bãi thu mua củi của anh C lấy xe ô tô tải biển số 47C-029.31 hiệu Huyndai đi đến bãi đất trống thuộc Thôn M, xã E để chở củi. Khi đi đến nơi Bành Thế A dừng xe thì có 03 người đàn ông (không rõ nhân thân lai lịch) đi ra hỏi Bành Thế A là "có phải đến chở củi cho anh H (tức là Vũ Xuân H) không" thì Bành Thế A nói "phải". Sau đó 03 người đàn ông này bốc củi (loại gốc, cành, nhánh, rễ, khô, Bành Thế A biết đây là củi rừng tự nhiên nhưng không báo cho anh Vũ Xuân H hay anh C biết) lên xe ô tô tải 47C-029.31. Khoảng 17 giờ cùng ngày thì bốc đầy xe ô tô, sau đó Bành Thế A điều khiển xe ô tô chở số củi này về bãi thu mua củi ở Thôn T, thị trấn E, huyện C. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, khi đi đến đoạn đường thuộc Thôn T, xã E, huyện C thì bị lực lượng Công an huyện C yêu cầu dừng xe để kiểm tra và phát hiện trên xe đang vận chuyển củi rừng (thực vật rừng ngoài gỗ). Tại thời điểm kiểm tra Bành Thế A không cung cấp được hồ sơ nguồn gốc hợp pháp của số củi trên xe đang vận chuyển. Do đó, tổ công tác của Công an huyện C đã tiến hành lập biên bản vụ việc để có căn cứ xử lý theo đúng quy định của pháp luật.

Tại Bản kết luận giám định tập thể ngày 27/9/2021 của Chi cục Kiểm lâm tỉnh Đắk Lắk và Trường Đại học T N kết luận: mẫu giám định là thực vật thuộc các loại cây thân gỗ có nguồn gốc từ tự nhiên, qua đối chiếu với các quy định về quản lý truy xuất nguồn gốc lâm sản được quy định tại khoản 2, 3, 4 Điều 3 Thông tư số 27/2018/TT-BNNPTNT ngày 16/11/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn quy định về quản lý, truy xuất nguồn gốc lâm sản thì toàn bộ mẫu giám định được xác định là củi có nguồn gốc tự nhiên, khối lượng 15,375 ster; chủng loại: căm xe, cà chit, dầu, chiêu liêu, tạp…; nhóm: từ nhóm II đến nhóm VIII.

Tại bản Kết luận định giá số: 85/KL-HDĐGTS ngày 03/10/2021 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự huyện Cư M'gar kết luận: giá trị của số tang vật định giá (khối lượng 15,375 ster; chủng loại: căm xe, cà chit, dầu, chiêu liêu, tạp…; nhóm: từ nhóm II đến nhóm VIII) tại thời điểm ngày 21/9/2021 là 7.534.000đồng.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo Bành Thế A đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với các tài liệu và chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản Cáo trạng số: 91/CT-VKS ngày 04/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Đắk Lắk truy tố bị cáo Bành Thế A về tội *"Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản"* theo điểm m khoản 1 Điều 232 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo Bành Thế A khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đã thực hiện đúng như nội dung bản Cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố.

Quá trình tranh tụng tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát huyện Cư M'gar đã đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội đối với hành vi phạm tội của bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Bành Thế A phạm tội *"Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản"*.

Về hình phạt: Áp dụng điểm m khoản 1 Điều 232 của Bộ luật Hình sự; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 36 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Bành Thế A mức án từ 09 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ.

Về xử lý vật chứng của vụ án: Áp dụng khoản 1 Điều 46, khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước số lượng củi có nguồn gốc tự nhiên, khối lượng 15,375 ster; chủng loại: căm xe, cà chit, dầu, chiêu liêu, tạp…; nhóm: từ nhóm II đến nhóm VIII.

- Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C đã trả lại 01 (một) xe ô tô tải hiệu HUYNDAI màu trắng, biển kiểm soát 47C-029.31, số máy: D4AFV031841, số khung KMFGA17FPVC128099 và 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô biển số 47C-029.31 cho anh Trần Khắc Quang C là chủ sở hữu hợp pháp.

- Trả lại 01 (một) điện thoại di động VIVO màu đen-hồng cho bị cáo Bành Thế A không dùng vào việc thực hiện hành vi phạm tội.

Bị cáo Bành Thế A không bào chữa và tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong vụ án không có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định pháp luật.

[2] Về hành vi của bị cáo đã thực hiện: Vào khoảng 17 giờ, ngày 21/9/2021, tại khu vực Thôn M, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk, bị cáo Bành Thế A đã có hành vi điều khiển xe ô tô tải biển số 47C-029.31 để vận chuyển khối lượng 15,375 ster củi (chủng loại: căm xe, cà chit, dầu, chiêu liêu, tạp…; nhóm: từ nhóm II đến nhóm VIII) có trị giá là 7.534.000đồng. Trước đó ngày 08/4/2021, bị cáo Bành Thế A đã bị Công an huyện C ra Quyết định số 26/QĐ-XPHC xử phạt vi phạm hành chính về hành vi vận chuyển trái phép 13,86 ster thực vật rừng ngoài gỗ bằng hình thức phạt tiền với số tiền 10.000.000đồng, chưa hết thời hạn được xem là chưa bị xử lý vi phạm hành chính nhưng đến ngày 21/9/2021 bị cáo còn tiếp tục vận chuyển củi rừng (là thực vật rừng ngoài gỗ) có giá trị dưới mức quy định tại điểm l khoản 1 Điều 232 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy đã có đủ cơ sở kết luận, hành vi của bị cáo Bành Thế A đã phạm vào tội *"Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản"*, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm m khoản 1 Điều 232 của Bộ luật Hình sự.

Điều 232 của Bộ luật Hình sự quy định:

"1. Người nào thực hiện một trong các hành vi sau đây, nếu không thuộc trường hợp quy định tại Điều 243 của Bộ luật này, thì bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến

300.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

.....

m) Khai thác, tàng trữ, vận chuyển, chế biến hoặc mua bán trái phép gỗ hoặc thực vật rừng ngoài gỗ có khối lượng hoặc trị giá dưới mức quy định tại một trong các điểm từ điểm a đến điểm l khoản này nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về một trong các hành vi quy định tại Điều này hoặc đã bị kết án về tội này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm."

Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện C truy tố bị cáo Bành Thế A về tội *"Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản"* theo điểm m khoản 1 Điều 232 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ pháp luật, đúng người, đúng tội.

Hội đồng xét xử nhận thấy tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những đã trực tiếp xâm phạm trật tự quản lý Nhà nước về khai thác thác, bảo vệ rừng và lâm sản, đồng thời còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người đã trưởng thành, có đầy đủ khả năng nhận thức, bị cáo hoàn toàn biết được việc vận chuyển trái phép thực vật rừng ngoài gỗ là vi phạm pháp luật. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng mức hình phạt tương xứng tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo mới phát huy được tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và góp phần răn đe, phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo nhằm thể hiện chính sách khoan hồng, nhân đạo của pháp luật Nhà nước ta.

Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng. Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ để bị cáo có cơ hội tự cải tạo ngoài xã hội dưới sự giám sát của gia đình và chính quyền địa phương là phù hợp.

[4] Về việc khấu trừ thu nhập: Xét thấy bị cáo hiện làm lái xe, thu nhập thấp và không ổn định nên miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án:

[5.1] Đối với số lượng củi có nguồn gốc tự nhiên, khối lượng 15,375 ster; chủng loại: căm xe, cà chit, dầu, chiêu liêu, tạp…; nhóm: từ nhóm II đến nhóm VIII, là tang vât của vụ án mà bị cáo Bành Thế A vận chuyển trái phép nên cần tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước

[5.2] Đối với 01 (một) xe ô tô tải hiệu HUYNDAI màu trắng, biển kiểm soát 47C-029.31, số máy: D4AFV031841, số khung KMFGA17FPVC128099 và 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô biển số 47C-029.31, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cư M'gar đã trả lại cho anh Trần Khắc Quang C là chủ sở hữu hợp pháp, anh C đã nhận lại tài sản và không có ý kiến gì nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5.3] Đối với 01 (một) điện thoại di động VIVO màu đen-hồng là tài sản của bị cáo Bành Thế A không dùng vào việc thực hiện hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

[6.1] Đối với đối tượng đến bãi thu mua củi tại Thôn T, thị trấn E, huyện C liên hệ bản củi cho anh Vũ Xuân H và 03 người đàn ông bốc củi lên xe cho bị cáo Bành Thế A, quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau là phù hợp.

[6.2[Đối với anh Trần Khắc Quang C và anh Vũ Xuân H không biết việc bị cáo Bành Thế A chở củi rừng nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C không đề cập xử lý là phù hợp.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Bành Thế A** phạm tội *"Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản"*

Áp dụng điểm m khoản 1 Điều 232 của Bộ luật Hình sự; điểm i, s khoản 1 Điều 51, khoản 1 khoản 2 Điều 36 của Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo **Bành Thế A** 01 (Một) năm cải tạo không giam giữ

Thời điểm bắt đầu tính thời hạn cải tạo không giam giữ là ngày Ủy ban nhân dân thị trấn E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Giao bị cáo Bành Thế A cho Ủy ban nhân dân thị trấn E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân thị trấn E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 46, khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước khối lượng 15,375 ster củi cỏ nguồn gốc tự nhiên; chủng loại: Căm xe, cà chit, dầu, chiêu liêu, tạp…; nhóm: từ nhóm II đến nhóm VIII.

- Trả lại 01 (một) điện thoại di động VIVO màu đen-hồng số Imei 1: 864484048442991, số Imei 2: 864484048442983, kèm theo 02 (một) thẻ sim số 0942560039 cho bị cáo Bành Thế A không dùng vào việc phạm tội.

(Vật chứng đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cư M'gar, đặc điểm như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/11/2021 giữa Cơ quan điều tra Công an huyện C và Chi cục Thi hành án dân sự huyện C)

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Bành Thế A phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 *(Mười lăm)* ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 *(Mười lăm)* ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:
- Bị cáo; NCQLNVLQ;
- VKSND huyện C;
- CQCSĐT Công an huyện C;
- CCTHADS huyện C;
- Phòng KTNV&THAHS TAND tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Phòng Hồ sơ - Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Vụ Giám đốc Kiểm tra I – TANDTC;
- UBND xã TT E;
- Lưu Hồ sơ vụ án;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Việt Tuấn